

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 53/2022/HNGĐ-ST

Ngày 19-09-2022

*"V/v thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn"*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Khánh Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Vân.

Bà Hoàng Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Loan - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 277/2022/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc “ *Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2022/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phùng Thị Ánh D** - sinh năm 1985; ĐKKHKT và hiện cư trú tại: Thôn T, xã A, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1982; ĐKKHKT: Thôn Tr, xã A, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Hiện cư trú tại: Thôn T1, xã A, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

(Chị D có đơn xin xử vắng mặt, anh V vắng mặt lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại khởi kiện đề ngày 05/5/2022 và trong quá trình tố tụng của nguyên đơn là chị Phùng Thị Ánh D trình bày:

Theo bản án Hôn nhân và gia đình số 13/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 5 năm 2017, Tòa án giao hai con Nguyễn Hoàng Minh Đ - sinh ngày 15/08/2006 và Nguyễn Hoàng Minh Ch - sinh ngày 28/06/2012 cho anh Nguyễn Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Nay anh V đã kết hôn lần 3, sinh thêm một bé gái và đang sống tại nhà vợ không dành thời gian để chăm sóc con chung của anh chị.

Trong quá trình được giao chăm sóc các con, anh V để các con cho ông bà nội, rất ít khi quan tâm đến cuộc sống và việc học hành của con. Trong thời gian ở cùng anh V các cháu đã nhiều lần bị đánh đập. Cháu Đ có lần bị bố đánh đến khùng hoảng tinh thần, bị ốm phải nghỉ học nhiều ngày. Sau đó cháu trở lên chống đối không nghe lời. Vào ngày 25/3/2022 tại trường Phan Bội Châu cháu đã bị bạn học cùng trường đâm trọng thương nguy kịch đến tính mạng. Bản thân chị vì tin tưởng anh V và gia đình bên nội nên sau khi ly hôn đã đi làm kinh tế xa để cải thiện kinh tế lo cho các con. Trong thời gian hai cháu ở với anh V chị đã nhờ mẹ đẻ chị là bà Đỗ Thị H thay chị thanh toán toàn bộ chi phí học hành, mua sắm xe máy, xe đạp, quần áo, giày dép, sách vở và các vật dụng cần thiết cho các cháu. Sau khi nghe tin cháu Đ gặp nạn chị đã xin dừng hợp đồng về chăm sóc con và đón cả hai cháu về nuôi (tháng 4/2022). Nay cháu Đ đã bình phục và hai cháu có nguyện vọng được ở hẳn với mẹ nên chị làm đơn gửi Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xin thay đổi người trực tiếp nuôi con. Về điều kiện chỗ ở: Sau khi về nước chị đã chủ động cùng bố mẹ đẻ sửa lại nhà để các cháu có phòng riêng đảm bảo cho sinh hoạt cũng như việc học tập của các cháu. Về thu nhập chị có công việc với thu nhập ổn định, đảm bảo cho cuộc sống của chị cùng các con. Việc anh V cho rằng chị sắp lấy chồng Đài Loan là không đúng. Về cấp dưỡng chị không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị.

Tại bản tự khai đề ngày 06/6/2022 biên bản lấy lời khai ngày 06/6/2022 bị đơn anh Nguyễn Văn V trình bày:

Năm 2017 anh và chị D ly hôn và Tòa án quyết định giao 2 con Nguyễn Hoàng Minh Đ - sinh ngày 15/08/2006 và Nguyễn Hoàng Minh Ch - sinh ngày 28/06/2012 cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, chị D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 2 con hàng tháng cùng anh là 2.000.000 đ/tháng.

Sau khi anh và chị D ly hôn, anh cùng hai con sống cùng bố mẹ đẻ anh tại thôn T, xã A, đến tháng 8/2018 anh kết hôn với chị H (*chị H có 01 con riêng*) nhưng vẫn sống cùng bố mẹ anh và hai con. Anh và chị H kết hôn được 3 tháng thì xảy ra bất đồng quan điểm nên đã ly hôn. Tháng 11/2020 anh kết hôn với chị Vũ Thị Lan H1 và đã chuyển ra sống cùng chị H1 tại thôn T1, xã A, thành phố Hải Dương cho đến nay. Vợ chồng anh có đón cháu Đ và cháu Ch sống cùng nhưng hai cháu không đồng ý mà muốn sống với ông bà nội tại thôn Tr, xã A (*nhà 3 tầng gồm có 6 phòng đầy đủ tiện nghi*). Do hai nhà cách nhau 01 km nên anh không ép các cháu sống cùng mà hàng ngày anh vẫn qua lại, quan tâm đến sinh hoạt cũng như việc học tập của các cháu. Mặc dù, hiện nay anh đã có gia đình và có con nhưng anh vẫn không bỏ bê việc chăm sóc các cháu. Trong thời gian các cháu sống cùng anh có những lúc không nghe lời nên anh cũng có đánh để răn đe uốn nắn các cháu chứ không có chuyện hành hạ, đánh đập như chị D trình bày. Chị mới đi lao động nước ngoài về sống cùng bố mẹ chị Dương cùng

gia đình anh trai chị D là nhà 1 tầng và có gác sếp. Nên anh xác định về nơi ở của chị D không đảm bảo để cháu Ch và cháu Đ sống cùng. Hơn nữa anh được biết chị D đang chuẩn bị kết hôn với người nước ngoài. Do vậy anh xác định bản thân có đủ điều kiện về kinh tế cũng như nơi ở để chăm sóc tốt cho cuộc sống của các con nên chị D yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con anh không đồng ý.

Cháu Ch và cháu Đ có lời khai xác nhận: Bố mẹ cháu ly hôn từ năm 2017, các cháu được Tòa án giao cho bố (Nguyễn Văn V) trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Sau một thời gian ngắn bố đã đi lấy vợ mới cũng đã có con, không quan tâm đến cuộc sống, việc học tập của các cháu và để các cháu ở với bà nội, bà nội cũng đã già, bố ít về thăm, mỗi lần về lại chửi mắng. Mẹ Phùng Thị Ánh D mặc dù đi làm kinh tế xa không về nhưng vẫn thường xuyên gọi điện về động viên, quan tâm đến cuộc sống, học tập của các cháu. Tháng 4 năm 2022 mẹ các cháu về nước đã đón các cháu về sống cùng tại nhà ông bà ngoại ở thôn T – A và rất quan tâm yêu thương các cháu nên các cháu có nguyện vọng được ở với mẹ.

Tòa án đã xác minh tại chính quyền địa phương và lời khai người thân gia đình hai bên đều xác định: Kể từ sau khi chị D và anh V ly hôn, cháu Nguyễn Hoàng Minh Đ và Nguyễn Hoàng Minh Ch sống cùng bà nội tại T – A, không sống cùng anh V. Từ tháng 4 năm 2022 đến nay hai cháu sống cùng chị Dương và ông bà ngoại tại thôn T, xã A, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Tại phiên tòa, Chị Phùng Thị Ánh D có đơn xin xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cụ thể: xin được nuôi hai con là Nguyễn Hoàng Minh Đ, Nguyễn Hoàng Minh Ch và không yêu cầu anh V cấp dưỡng tiền nuôi các con.

Đại diện VKSND thành phố Hải Dương trình bày quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn không chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điều 58 và điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phùng Thị Ánh Dương về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao hai con là Nguyễn Hoàng Minh Đ - sinh ngày 15/08/2006 và Nguyễn Hoàng Minh Ch - sinh ngày 28/06/2012 cho chị Phùng Thị Ánh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, chị Phùng Thị Ánh D không yêu cầu anh Nguyễn Văn V cấp dưỡng nuôi con.

Thời hạn nuôi con chung tính từ tháng 9/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Người không trực

tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn cư trú tại thành phố Hải Dương nên Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ Điều 238 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt họ.

[3] Về nội dung:

Chị Phùng Thị Ánh D và anh Nguyễn Văn V đã ly hôn và giải quyết về con chung theo bản án số 13/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương đã có hiệu lực pháp luật. Theo quyết định của tòa án anh V được giao nuôi dưỡng hai con là Nguyễn Hoàng Minh Đ, sinh ngày 15/08/2006 và Nguyễn Hoàng Minh Ch, sinh ngày 28/06/2012. Chị D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con cũng anh Vĩnh là 2.000.000 đồng/tháng. Nay chị D khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, anh V không đồng ý.

Hội đồng xét xử thấy việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung khi ly hôn là nghĩa vụ của cha mẹ, việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo cho con chung có điều kiện phát triển tốt nhất.

Xét về thu nhập của chị Phùng Thị Ánh D và anh Nguyễn Văn V, anh chị đều có thu nhập ổn định; về chỗ ở chị D và anh V đều sống cùng với gia đình, các con chung đều có chỗ ăn ở sinh hoạt thuận lợi nên khả năng và điều kiện nuôi dưỡng con chung của chị D và anh V như nhau. Tuy nhiên anh V đã kết hôn và đã có con riêng, chị D là người tự do, ngoài ra chị Dương còn được sự giúp đỡ của bố mẹ để trong việc chăm sóc con chung. Các con chung đều có nguyện vọng tha thiết được ở với mẹ, và thực tế hiện nay các con chung đang sống cùng chị D và ông bà ngoại, anh V không có ý kiến gì.

Từ những phân tích nêu trên cần giao các con chung cho chị D nuôi dưỡng là phù hợp đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho con chung. Trên cơ sở xem xét quan điểm trình bày của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương là phù hợp. Do vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại Điều 58, Điều 81, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phùng Thị Ánh D tự nguyện

không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng tiền nuôi con cùng chị nên không phải giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 238; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 58, Điều 81 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phùng Thị Ánh D về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

1. Giao hai con chung Nguyễn Hoàng Minh Đ - sinh ngày 15/08/2006 và Nguyễn Hoàng Minh Ch - sinh ngày 28/06/2012 cho chị Phùng Thị Ánh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D tự nguyện không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về án phí: Chị Phùng Thị Ánh D phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0000150 ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án thành phố Hải Dương. Chị Phùng Thị Ánh D đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tp. Hải Dương;
- Chi cục THA dân sự tp. Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện